

Đ  
Ề  
N

UBND TỈNH TRÀ VINH

Số 60 ngày 11/01/22

Chuyên: CN, Hoàng, PV Bình

**KẾ HOẠCH**  
**NĂM AN TOÀN GIAO THÔNG 2022**

Thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021; Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia xây dựng Kế hoạch Năm An toàn giao thông 2022 với chủ đề “Xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” với tinh thần “*Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông*”; cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

1. Nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật và xây dựng văn hóa giao thông an toàn.
2. Hàng năm giảm tai nạn giao thông từ 5-10% cả về số vụ, số người chết và số người bị thương.
3. Khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông trên các trục giao thông chính, các đầu mối giao thông trọng điểm, tại các đô thị lớn và không để xảy ra ùn tắc giao thông khi kiểm soát dịch bệnh.
4. Không để lây nhiễm, bùng phát dịch bệnh trong hoạt động giao thông vận tải.

**II. YÊU CẦU**

1. Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trên toàn quốc, từ cấp trung ương đến các cấp địa phương ngay từ tháng đầu, quý đầu và cả năm 2022.
2. Các bộ, ngành, đoàn thể có lãnh đạo là thành viên Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch hoạt động và bố trí ngân sách phù hợp chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của đơn vị, địa phương, đảm bảo tiết kiệm, tránh hình thức.
3. Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; từng bước xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; gắn trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu với

kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thực thi công vụ.

4. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trước hết là chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học dữ liệu trong quản lý điều hành vận tải, điều khiển giao thông, tuyên truyền an toàn giao thông; giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông.

### III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Để thực hiện được mục tiêu trên, các cơ quan thành viên của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cần gắn chặt công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông với công tác phòng, chống dịch COVID-19; tập trung thực hiện tốt 08 nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, trước hết là tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

2. Xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật và các quy định liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhằm áp dụng kịp thời, hiệu quả các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào thực tiễn; lồng ghép mục tiêu bảo đảm trật tự, an toàn giao thông vào các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, xây dựng đô thị, nông thôn và các quy hoạch chuyên ngành về giao thông vận tải.

3. Bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông gắn với rà soát, xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; xóa bỏ lối đi tự mở trái phép qua đường sắt; ngăn ngừa, xử lý hoạt động lấn chiếm tuyến luồng hàng hải, đường thủy nội địa; bảo vệ an toàn tĩnh không đường tiếp cận và khu bay các cảng hàng không.

4. Nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phương tiện, linh kiện, vật liệu và hạ tầng để tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và lưu hành đối với phương tiện, thân thiện với môi trường.

5. Tái cơ cấu vận tải, nâng cao thị phần vận tải đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, giảm dần phụ thuộc vào đường bộ; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hệ thống vận tải công cộng trong đô thị và liên tỉnh.

6. Kiên trì xây dựng văn hoá giao thông an toàn đối với tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực thi pháp luật, cung ứng hạ tầng, phương tiện, dịch vụ vận tải và tham gia giao thông; đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo hướng lấy thay đổi hành vi làm tiêu chí đánh giá kết quả; đẩy mạnh tuyên truyền trên mạng xã hội và hạ tầng số; vận động, hướng dẫn việc lồng ghép mục tiêu bảo đảm trật tự, an toàn giao thông vào chương trình, kế hoạch và hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhà trường, doanh nghiệp.

7. Nâng cao năng lực, hiệu quả thực thi pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phòng, chống dịch bệnh trong giao thông vận tải; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng và đảm bảo khả năng kết nối, sử dụng chung các cơ sở dữ liệu giữa ngành Giao thông vận tải, Công an, Y tế, Bảo hiểm và các cơ quan chức năng có liên quan trong thực thi pháp luật và chia sẻ phục vụ công tác xây dựng, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nghiên cứu khoa học về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

8. Nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa nạn nhân và khắc phục hậu quả tai nạn giao thông; tập huấn kỹ năng sơ cứu tai nạn giao thông cho nhân viên y tế cơ sở, lực lượng thực thi pháp luật và người tham gia giao thông.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các bộ, các cơ quan, các tổ chức liên quan và các địa phương theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán chi thực hiện Kế hoạch trên, tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm, gửi cơ quan tài chính, kế hoạch và đầu tư để xem xét, tổng hợp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, các bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động huy động các nguồn vốn hợp pháp khác từ các nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia

a) Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Định kỳ hàng tháng tổ chức họp thường trực Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, hàng quý tổ chức họp trực tuyến Ủy ban và các địa phương theo Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này.

c) Tổng hợp, báo cáo Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia những vấn đề mới phát sinh, tham mưu, đề xuất các giải pháp xử lý kịp thời.

2. Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan tổ chức có liên quan

a) Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế và Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan tổ chức, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình trong Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này.

b) Bố trí, huy động các nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn vốn để thực hiện tốt Kế hoạch.

c) Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch và các vướng mắc phát sinh về Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia hàng tháng, quý, năm để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban QPAN của Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban TW MTTQ Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Báo Nhân Dân,
- TTXVN, Đài THVN, Đài TNVN;
- Lưu: VP UBATGT QG.

**CHỦ TỊCH**



**PHÓ THỦ TƯỚNG**  
**Phạm Bình Minh**